TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 122/2022/HS-ST
Ngày 27/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Phan Tuấn

2. Ông: Phạm Việt Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường Nhà văn hóa xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự đã thụ lý số: 121/2022/TLHS-ST ngày 10/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HS ngày 13/10/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn T**, sinh ngày 14/6/1977.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm V, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Đào Đức T1, sinh năm 1957; Con bà: Nguyễn Thị X, sinh năm 1958.

Gia đình có 04 anh chị em. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Vợ: Bùi Thị P, sinh năm 1980 (đã ly hôn)

Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định số 21/2020/QĐ-TA ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 14/11/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên toà).

***. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh: Đào Văn T2, sinh năm 1998 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh: Hứa Thanh Q, sinh năm: 1977 (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm R, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

***. Người chứng kiến:**

Anh: Đinh Mạnh H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/6/2022, Tổ công tác Công an xã L, huyện Đ tiến hành tuần tra, kiểm soát trên tuyến đường thuộc xóm Đ, xã L, huyện Đ phát hiện 01 người nam giới điều khiển xe mô tô BKS 20F1-249.95 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính thì nam thanh niên đó chấp hành, khai nhận là Đào Văn T và tự giác lấy từ túi áo ngực trái đang mặc ra 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng giao nộp cho tổ công tác (T khai là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, thu giữ vật chứng: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng niêm phong trong bì ký hiệu A1; 01 xe mô tô Yamaha BKS:20F1-249.95.

Xét thấy vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã Lục Ba đã chuyển hồ sơ, vật chứng, đối tượng đến Cơ quan CSĐT, Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ các tài liệu điều tra, xác minh, hồi 20 giờ 30 phút ngày 30/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, phương tiện đối với Đào Văn T. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Hồi 21 giờ 50 phút ngày 30/6/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Đại Từ đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn T niêm phong trong phong bì A1 có, có khối lượng 0,191 gam. Lấy toàn bộ số chất bột màu trắng niêm phong vào phong bì ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 1018/KL-KTHS ngày 08/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng ban đầu là 0,191 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn T khai nhận như sau: Bản thân T là người nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 30/6/2022, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Surius BKS: 20F1-249.95 (là xe của Đào Văn T con trai T) đi từ nhà đến xã L, huyện Đ, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến cầu L thuộc tuyến đường 261 thuộc xã L, huyện Đ, T gặp một người đàn ông khoảng 30 tuổi, đeo khẩu trang (T không rõ lai lịch, địa chỉ) đang đi bộ. T hỏi và mua của người đàn ông này 01 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe về nhà. Khi đi đến khu vực xóm Đ, xã L thì bị tổ công tác Công an xã L phát hiện, bắt quả tang như nêu trên

Lời khai nhận tội của Đào Văn T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ giấy gói 3 lớp và vỏ bì phong bì niêm phong A1.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius RC màu nâu BKS 20F1 - 249.95.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 126/ CT-VKSĐT ngày 07/10/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đào Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện VKSND huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ giấy gói 3 lớp và vỏ bì phong bì niêm phong A1.

Trả lại cho anh Đào Văn T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius RC màu nâu BKS 20F1 - 249.95.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai báo: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/6/2022, tại khu vực xóm Đ, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đào Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,191 gam ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác công an xã L, huyện Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận của Đào Văn T phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến; vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy hành vi tàng trữ 0,191 gam Heroine của Đào Văn T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. ***Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm vào mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.***

…..

c) Heroine….. có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam.

[3]. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma tuý nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khoẻ con người mà còn ảnh hưởng và suy hao kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xét nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tuy nhiên bị cáo có 1 tiền sự đó là tại Tại Quyết định số 21/2020/QĐ-TA ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 14/11/2021. Bị cáo đã chấp hành xong và trở về địa phương nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân, trở thành công dân có ích mà bị cáo cố ý lao vào con đường phạm tội sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[5]. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo T mức án từ 18 đến 24 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện, không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7]. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ giấy gói 3 lớp và vỏ bì phong bì niêm phong A1.

Trả lại cho anh Đào Văn T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius RC màu nâu BKS 20F1 - 249.95.

[8]. Về nguồn gốc số Heroine, theo T khai mua của một người đàn không biết tuổi, địa chỉ tại cầu L thuộc tuyến đường 261, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được địa chỉ, lai lịch của người đàn ông trên nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra xử lý.

Anh Đào Văn T2 là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS 20F1 - 249.95 quá trình điều tra xác định khi T lấy xe sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy, anh T2 không có nhà và T không nói cho anh T2 biết nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh T2.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 47 của BLHS năm 2015; Điều 106 Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/6/2022.

2. Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo T.

3. Quyết định tạm giam bị cáo Đào Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

4. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ giấy gói 3 lớp và vỏ bì phong bì niêm phong A1.

Trả lại cho anh Đào Văn T2 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Sirius RC màu nâu BKS 20F1 - 249.95.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 109/QĐ-VKSĐT ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đào Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

- Chi cục THADS huyện Đại Từ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo, Người có QLNVLQ (1b);
- Thông báo cho UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kao Hoàng